

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

TRUNG TÂM CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP (QUACERT)



GIẤY CHỨNG NHẬN

Sản phẩm Dụng cụ bằng gốm tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm: lõi lọc nước bằng gốm (đường kính miệng 330mm; đường kính đáy 230mm; độ cao bộ lọc 250mm; trọng lượng 4,5kg)

với nhãn hiệu thương mại **SWACF**

được sản xuất tại

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SWACF VIỆT NAM

Trụ sở: Ấp Mỹ Hòa, xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, Việt Nam

phù hợp với Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia

QCVN 12-4:2015/BYT

và được phép sử dụng Dấu hợp quy



Phương thức chứng nhận: Phương thức 5 (theo Thông tư số 28/2012/TT-BKHHCN ngày 12/12/2012)

Số Giấy chứng nhận: 1884 **Mã số:** 1884-17-00

Hiệu lực Giấy chứng nhận: từ ngày 17/08/2017 đến ngày 16/08/2020

GIÁM ĐỐC



Phạm Lê Cường

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

TRUNG TÂM CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP (QUACERT)



GIẤY CHỨNG NHẬN

Chứng nhận lô hàng hóa

Dụng cụ nhựa tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm: Thùng nhựa HDPE (dung tích 35 lít, thân thùng 1200 g, nắp đáy 250g, miếng đệm 45 g), xuất xứ Việt Nam, số lượng 2000 chiếc.

mua theo:

Hợp đồng số	2004/ROTO-SWACF/2017	Ngày:	04/05/2017
Hoá đơn số	0000390	Ngày:	27/07/2017
	0000394	Ngày:	01/08/2017
	0000401	Ngày:	07/08/2017
	0000405	Ngày:	10/08/2017
	0000408	Ngày:	11/08/2017
	0000409	Ngày:	12/08/2017
	0000413	Ngày:	14/08/2017
Biên bản điều chỉnh hóa đơn giá trị	03/BB-BB-ĐCHĐ	Ngày:	22/08/2017

của

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SWACF VIỆT NAM

Trụ sở: Ấp Mỹ Hòa, xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, Việt Nam

phù hợp với Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia

QCVN 12-1:2011/BYT

và được phép sử dụng Dấu hợp quy



Phương thức chứng nhận:

Phương thức 7 (theo Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012)

Số Giấy chứng nhận:

QC 1884-17-01

Ngày cấp Giấy chứng nhận:

24/08/2017

 GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC
Trần Quốc Quân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

GIẤY CHỨNG NHẬN
CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM
Certificate of food safety conditions

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM
TỈNH AN GIANG
Food Administration of An Giang province

CHỨNG NHẬN
Certifies

Tên cơ sở (Name of food establishment): **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SWACF VIỆT NAM**

Chủ cơ sở (Owner): **NGUYỄN THỊ PHƯƠNG DUNG**

Địa chỉ (Address): **ấp Mỹ Hòa, xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, An Giang**

Điện thoại (Tel.): **0909290900**

ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM THEO QUY ĐỊNH:
Conforms to food safety regulations

Sản xuất Lõi gồm tiếp xúc trực tiếp với nước (chứa nước)

An Giang, ngày 16 tháng 10 năm 2017
(Day) (Month) (Year)

CHI CỤC TRƯỞNG

Leader

(Ký tên & đóng dấu - Sign and seal)

Số cấp: 128/2017/ATTP-CNĐK

(Reg. No.)

Có hiệu lực (Valid until)

đến ngày 15 tháng 10 năm 2020



website: antoanthucpham.org

Nguyễn Chí Công

SỞ Y TẾ AN GIANG
CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH
THỰC PHẨM

Số: 133/2017/YTAG-TNCB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

An Giang, ngày 30 tháng 10 năm 2017

GIẤY TIẾP NHẬN BẢN CÔNG BỐ HỢP QUY

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM TỈNH AN GIANG

XÁC NHẬN ĐÃ NHẬN BẢN CÔNG BỐ HỢP QUY CỦA:

Tên của tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY TNHH MTV SWACF**

Địa chỉ: Ấp Mỹ Hòa, xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

Điện thoại: 0909.290900 – 0939.011106

Cho sản phẩm: **LÕI GÓM TIẾP XÚC TRỰC TIẾP VỚI NƯỚC SWACF (CHỨA NƯỚC)**

Do Công ty TNHH MTV Swacf sản xuất, địa chỉ: Ấp Mỹ Hòa, xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang sản xuất phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ làm bằng thủy tinh, gốm, sứ và tráng men tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm - Chỉ tiêu và mức giới hạn an toàn thực phẩm - QCVN 12-4:2015/BYT.

Bản thông báo này chỉ ghi nhận sự cam kết của cơ sở, không có giá trị chứng nhận cho sản phẩm phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng. Cơ sở phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố.

Định kỳ 03 năm tổ chức, cá nhân phải thực hiện lại việc đăng ký bản công bố hợp quy.

Nơi nhận:

- CT TNHH MTV SWACF;
- Lưu: PNV

Website: antoanthucpham.org



Nguyễn Chí Công

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu	743-2017-00041636	Ngày	01/08/2017
Mã số kết quả	AR-17-VD-045524-01 / EUVNHC-00017874		



CÔNG TY TNHH MTV SWACF VIỆT NAM
 Ấp Mỹ Hòa, Xã Mỹ Hội Đông, Huyện Chợ Mới
 Tỉnh An Giang
 Việt Nam




Tên mẫu:	Lõi lọc gốm (14.42144)
Tình trạng mẫu:	Mẫu còn nguyên niêm phong QUACERT
Ngày nhận mẫu :	25/07/2017
Ngày bắt đầu phân tích :	25/07/2017
Ngày hoàn thành phân tích :	28/07/2017
Mã số PO của khách hàng :	WND717070555


Thử thối nhiệm	Kết quả
VD0FU VD Cadimi (Cd) (acid acetic 4%, 22 ±2°C, 24 giờ) Phương pháp : QCVN 12-4:2015/BYT (a) Cadmi (Cd)	Không phát hiện mg/l LOD=0.015
VD0FX VD Chì (Pb)(Acid acetic 4%, 22±2°C, 24 giờ) Phương pháp : QCVN 12-4:2015/BYT (a) Chì (Pb)	Không phát hiện mg/vành uống LOD=0.2
VD0FW VD Cadimi (Cd)(Acid acetic 4%, 22 ±2°C, 24 giờ) Phương pháp : QCVN 12-4:2015/BYT (a) Cadmi (Cd)	Không phát hiện mg/vành uống LOD=0.015
VD0FV VD Chì (Pb)(Acid acetic 4%, 22 ±2°C, 24 giờ) Phương pháp : QCVN 12-4:2015/BYT (a) Chì (Pb)	Không phát hiện mg/l LOD=0.2

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp

Ký tên



Nguyễn Phương Phi
Giám Đốc Sản Xuất



Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Phương Phi

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu: 743-2017-00041638 Ngày: 01/08/2017
 Mã số kết quả: AR-17-VD-045526-01 / EUVNHC-00017874



CÔNG TY TNHH MTV SWACF VIỆT NAM
 Ấp Mỹ Hòa, Xã Mỹ Hội Đông, Huyện Chợ Mới
 Tỉnh An Giang
 Việt Nam

Tên mẫu: Bình HDPE (cắt mảnh)
 (14.42146)
 Tình trạng mẫu: Mẫu còn nguyên niêm phong QUACERT
 Ngày nhận mẫu: 25/07/2017
 Ngày bắt đầu phân tích: 25/07/2017
 Ngày hoàn thành phân tích: 28/07/2017
 Mã số PO của khách hàng: WND717070555



Thử vật liệu	Kết quả
VD750 VD Chì (Pb) Phương pháp: QCVN 12-1:2011/BYT (a) Chì (Pb)	Không phát hiện LOD=5 µg/g
VD751 VD Cadimi (Cd) Phương pháp: QCVN 12-1:2011/BYT (a) Cadmi (Cd)	Không phát hiện LOD=0.5 µg/g

Thử thôi nhiễm	Kết quả
VD755 VD Kim loại nặng quy Pb (Acid Acetic 4%, 60°C, 30 phút) Phương pháp: QCVN 12-1:2011/BYT Kim loại nặng (quy theo Pb)	Không phát hiện LOD=0.2 µg/ml
VD756 VD Lượng KMnO4 sử dụng (Nước, 60°C, 30 phút) Phương pháp: QCVN 12-1:2011/BYT Lượng KMnO ₄ sử dụng	Không phát hiện LOD=1 µg/ml
VD759 VD Cặn khô (Heptane, 25°C, 60 phút) Phương pháp: QCVN 12-1:2011/BYT Cặn khô	Không phát hiện LOD=5 µg/ml
VD760 VD Cặn khô (Ethanol 20%, 60°C, 30 phút) Phương pháp: QCVN 12-1:2011/BYT Cặn khô	Không phát hiện LOD=5 µg/ml
VD761 VD Cặn khô (Nước, 60°C, 30 phút) Phương pháp: QCVN 12-1:2011/BYT Cặn khô	Không phát hiện LOD=5 µg/ml
VD762 VD Cặn khô (Acid Acetic 4% 60°C, 30 phút) Phương pháp: QCVN 12-1:2011/BYT Cặn khô	Không phát hiện LOD=5 µg/ml

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ký tên

Nguyễn Phương Phi
Giám Đốc Sản XuấtLý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Phương Phi

Ghi chú giải thích

Tất cả các thông tin trong bản kết quả này phải được sao chép đầy đủ; bản kết quả này chỉ có giá trị với mẫu thử do khách hàng cung cấp.
Các kết quả phân tích được thu thập và trình bày theo những điều khoản chung về cung cấp dịch vụ, các thông tin này được cung cấp theo yêu cầu của quý khách.
Trong trường hợp cần cung cấp một kết luận về tính phù hợp hay không phù hợp của kết quả, độ không đảm bảo đo của kết quả sẽ được công thêm hoặc trừ bởi độ đo của kết quả phân tích có thể được so sánh với các giới hạn quy định hoặc chuẩn mực. Việc này sẽ không áp dụng cho các quy chuẩn có sẵn độ không đảm bảo đo của kết quả.
Mọi phép thử được nhận diện bằng một mã số nhận dạng bao gồm 5 chữ số, thông tin mô tả của các phép thử này sẽ được cung cấp khi quý khách có yêu cầu.
Các phương pháp phân tích được xác định bởi 2 ký tự VD được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sac Ky Hai Dang (Ho Chi Minh). (a) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2005 VILAS 238

